TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST- KDTM	*Tiên Lữ, ngày 26 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2019/TLST-KDTM ngày 02 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH

1.**Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L (LPB)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Chí C, Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L chi nhánh Hưng Yên (Văn bản uỷ quyền số 8766A ngày 16/8/2017)

Địa chỉ: Số 537 đường N, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Văn L - Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L chi nhánh Hưng Yên (Văn bản uỷ quyền số 01/2019/UQ-LienVietPostBank ngày 08/04/2019)

* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Đội 1, thôn M, xã M, huyện T, tỉnh Hưng Yên

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Phạm Thanh T, sinh năm 1963

Bà Bùi Thị H, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Hưng Yên

Viettel Hưng Yên- Chi nhánh Tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Sỹ C, Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đặng Quang H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 537 đường N, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản:

2.1.1. Ngân hàng TMCP Bưu điện L và bị đơn anh Nguyễn Văn H đều xác định đã ký Hợp đồng tín dụng số số HDHM 3802017225 ngày 14/8/2017; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 3802017225/03 ngày 14/8/2018 với tổng số tiền vay là 500.000.000 đồng;

2.1.2. Ngân hàng Bưu điện L, ông T và bà H đều xác nhận đã ký Hợp đồng thế chấp bất động sản số 164/2017/HĐTC/CNHUNGYEN và văn bản cam kết ngày 14/8/2017, theo đó bên thế chấp là ông Phạm Thanh T và bà Bùi Thị H đã thế chấp quyền sử dụng diện tích 915,1m^2 tại thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Hưng Yên tại thửa số 279, tờ bản đồ số 29 và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 016040, số vào sổ cấp GCN: CH 01319/341/QĐ-UBND do UBND huyện T cấp ngày 15/4/2014 để bảo đảm thực hiện hoặc thực hiện thay toàn bộ nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, phí, chi phí, bồi thường thiệt hại đối với khoản vay của anh H.

2.2.Về nghĩa vụ trả nợ: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện L và bị đơn anh Nguyễn Văn H đều xác định tính đến thời điểm ngày 18/7/2019, anh H còn nợ Ngân hàng số tiền cụ thể: Nợ gốc: 475.300.000 đồng; lãi trong hạn 7.021.233 đồng; lãi chậm trả gốc: 30.570.159 đồng, lãi chậm trả: 298.162 đồng; tổng cộng là 513.189.554 đồng và các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 19/7/2019 cho đến khi anh H trả hết nợ cho Ngân hàng.

2.3. Thời hạn trả nợ: Các đương sự đã thoả thuận như sau:

-Kì 1: Vào ngày 05/9/2019 anh H trả số tiền: 150.000.000 đồng;

-Kì 2: Vào ngày 05/12/2019 anh H trả số tiền 150.000.000 đồng;

-Kì 3: Vào ngày 06/04/2020 anh H trả toàn bộ số tiền tiền gốc, lãi còn lại.

Trong trường hợp anh H không thực hiện đúng như thoả thuận, vi phạm bất cứ kì trả nợ nào đã thoả thuận nói trên thì ông T, bà H sẽ thực hiện nghĩa vụ thay cho anh H theo các kì hạn trả nợ nêu trên. Trường hợp ông T, bà H không thực hiện đúng như thỏa thuận, vi phạm bất cứ kì hạn trả nợ nào thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm nghĩa vụ trả nợ là

toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác của ông T, bà H gắn với diện tích 915,1 m2 đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản số BT 016040, số vào sổ cấp GCN: CH 01319/341/QĐ-UBND do UBND huyện T cấp ngày 15/4/2014 theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 164/2017/HĐTC/CNHUNGYEN và văn bản cam kết ngày 14/8/2017 đã được ký kết giữa ngân hàng với ông T, bà H để thu hồi nợ. Quyền, nghĩa vụ của ông T, bà H với Viettel Hưng Yên-Chi nhánh Tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội trong hợp đồng thuê vị trí đặt trạm viễn thông và thuê CTV bảo vệ trạm số 133/HĐTVT-CTV ngày 02/3/2009 và Phụ lục hợp đồng kèm theo được chuyển giao cho bên nhận chuyển quyền sử dụng đất sau khi phát mại, trừ trường hợp có thoả thuận khác theo quy định tại khoản 2 Điều 325 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp tài sản thế chấp được phát mại không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng và phải chịu lãi trong hạn và lãi quá hạn; các loại phí phát sinh cho đến khi thi hành xong theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2.4.Về án phí: Nguyên đơn và bị đơn đã thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 12.263.791 đồng. Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 11.900.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 004391 ngày 02/5/2019

2.5. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiên Lữ.
- Các đương sự
- Chi cục THADS huyện
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương